

Số 540 -TB/HVCTQG

Hà Nội, ngày 21 tháng 9 năm 2021

THÔNG BÁO
tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ năm 2021

Căn cứ Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ tiến sĩ ban hành kèm theo Quyết định số 4350-QĐ/HVCTQG ngày 17/9/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh,

Thực hiện Kế hoạch tuyển sinh sau đại học năm 2021, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ tiến sĩ như sau:

1. Ngành tuyển sinh

(1) Chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử; (2) Mỹ học; (3) Chủ nghĩa xã hội khoa học; (4) Tôn giáo học; (5) Lịch sử phong trào cộng sản, công nhân quốc tế và giải phóng dân tộc; (6) Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam; (7) Kinh tế chính trị; (8) Kinh tế phát triển; (9) Quản lý kinh tế; (10) Chính trị học; (11) Xây dựng Đảng và chính quyền nhà nước; (12) Hồ Chí Minh học; (13) Xã hội học; (14) Văn hóa học; (15) Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật.

2. Chỉ tiêu tuyển sinh: 150 chỉ tiêu

3. Hình thức và thời gian đào tạo

- Hình thức: Chính quy
- Thời gian: từ 03 năm (36 tháng) đến 04 năm (48 tháng).

4. Phương thức tuyển sinh: Xét tuyển

5. Thời gian xét tuyển: Dự kiến vào các ngày 13-14 (thứ Bảy, Chủ nhật) tháng 11/2021.

6. Điều kiện dự xét tuyển

1) Là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đang làm việc tại các cơ quan của Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp, đoàn thể chính trị - xã hội. Các trường hợp khác do Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh quyết định.

2) Yêu cầu chung với người dự tuyển:

a) Đã tốt nghiệp thạc sĩ hoặc tốt nghiệp đại học hạng giỏi trở lên ngành phù hợp với ngành dự tuyển.

b) Đáp ứng yêu cầu đầu vào theo chuẩn chương trình đào tạo do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và của chương trình đào tạo tiến sĩ đăng ký dự tuyển;

c) Có kinh nghiệm nghiên cứu thể hiện qua luận văn thạc sĩ của chương trình đào tạo định hướng nghiên cứu; hoặc bài báo, báo cáo khoa học đã công bố trên các tạp chí khoa học có uy tín; hoặc có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ;

d) Có dự thảo đề cương nghiên cứu và dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa.

3) Người dự tuyển là công dân Việt Nam phải đạt yêu cầu về năng lực ngoại ngữ được minh chứng bằng một trong những văn bằng, chứng chỉ sau:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên do một cơ sở đào tạo nước ngoài, phân hiệu của cơ sở đào tạo nước ngoài ở Việt Nam hoặc cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp cho người học toàn thời gian bằng tiếng nước ngoài; được công nhận theo quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) Bằng tốt nghiệp trình độ đại học ngành ngôn ngữ tiếng nước ngoài do các cơ sở đào tạo của Việt Nam cấp.

c) Có một trong các chứng chỉ ngoại ngữ quy định tại Phụ lục I đính kèm Thông báo này còn hiệu lực tính đến ngày đăng ký dự tuyển hoặc các chứng chỉ ngoại ngữ khác tương đương trình độ bậc 4 (theo khung năng ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam) do các cơ sở đào tạo cấp theo đúng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4) Người dự tuyển là công dân nước ngoài nếu đăng ký theo học chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ bằng tiếng Việt phải có chứng chỉ tiếng Việt tối thiểu từ bậc 4 trở lên theo Khung năng lực tiếng Việt dùng cho người nước

ngoài và phải đáp ứng yêu cầu về ngoại ngữ thứ hai do Giám đốc Học viện quyết định, trừ trường hợp là người bản ngữ của ngôn ngữ được sử dụng trong chương trình đào tạo trình độ tiến sĩ.

7. Hồ sơ dự tuyển

Ứng viên nộp hồ sơ, gồm có:

1) Đề cương nghiên cứu, trong đó trình bày rõ ràng đề tài hoặc lĩnh vực nghiên cứu, lý do lựa chọn lĩnh vực nghiên cứu, mục tiêu và mong muốn đạt được, lý do lựa chọn cơ sở đào tạo, những kinh nghiệm, kiến thức, sự hiểu biết cũng như những chuẩn bị của ứng viên trong vấn đề hay lĩnh vực nghiên cứu, đề xuất người hướng dẫn (*đóng thành quyển, có mục lục, 07 bản*);

2) Có dự kiến kế hoạch học tập, nghiên cứu toàn khóa (*theo mẫu*) (07 bản)

3) Đơn xin đăng ký dự xét tuyển (*theo mẫu, 01 bản*);

4) Bằng đại học, bằng điểm đại học; bằng thạc sĩ, bằng điểm thạc sĩ, chứng chỉ ngoại ngữ; bằng trung cấp, cao đẳng, chứng chỉ bổ sung kiến thức (nếu có); chứng nhận tính hợp pháp của văn bằng theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo (đối với văn bằng có yếu tố nước ngoài) (*mỗi loại 01 bản sao công chứng, 06 bản sao*);

5) Sơ yếu lý lịch cá nhân có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (mẫu 2C/TW) (*01 bản chính, 06 bản sao*);

6) Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập của cơ sở y tế có thẩm quyền cấp (*01 bản chính*);

7) Một trong các giấy tờ được ban hành gần nhất sau đây: Quyết định tuyển dụng hoặc hợp đồng lao động hoặc quyết định bổ nhiệm hoặc quyết định nâng lương (*01 bản sao công chứng, 06 bản sao*);

8) Quyết định kết nạp Đảng hoặc thẻ đảng viên (*01 bản sao*);

9) Các bài báo đã được đăng trên tạp chí, các kỷ yếu hội thảo quốc tế (trang bìa, trang mục lục và toàn bộ nội dung); đề tài khoa học được nghiệm thu (*biên bản nghiệm thu hoặc chứng nhận kết quả nghiệm thu của cơ quan có thẩm quyền, đóng thành quyển gồm trang bìa, mục lục kê khai danh mục toàn bộ bài*

báo/báo cáo khoa học..., 07 quyển); hoặc xác nhận có thời gian công tác từ 02 năm (24 tháng) trở lên là giảng viên, nghiên cứu viên của các cơ sở đào tạo, tổ chức khoa học và công nghệ.

10) Công văn cử đi dự xét tuyển nghiên cứu sinh của cơ quan có thẩm quyền (01 bản chính);

11) Phiếu xác nhận đã nộp hồ sơ tuyển sinh (theo mẫu).

8. Nhận hồ sơ xét tuyển

- Địa điểm nhận hồ sơ: Tầng 9 Nhà A17, Vụ Quản lý đào tạo, Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh, số 419 Hoàng Quốc Việt, Cầu Giấy, Hà Nội (đ/c Nguyễn Thị Thùy Linh, ĐT: 0945116188).

- Thời gian nhận hồ sơ: Đến hết ngày 29/10/2021.

- Kinh phí xét tuyển: 2.000.000đ/ứng viên (Hai triệu đồng chẵn).

Sau khi xét duyệt hồ sơ, Học viện sẽ thông báo cụ thể đến từng ứng viên.

Lưu ý: Hồ sơ không hoàn trả sau khi nộp.

- Thông tin chi tiết xem trên website: www.hcma.vn

Email: nghiencuusinh.hcma@gmail.com

Thông báo này thay thế Thông báo số 39-TB/HVCTQG ngày 18/01/2021 của Giám đốc Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh. ✓

Nơi nhận:

- Bộ Giáo dục và Đào tạo,
- Ban Giám đốc HV,
- Các Học viện trực thuộc,
- Cổng thông tin điện tử HV,
- Các Tỉnh ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc TW,
- Các ban, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương,
- Các trường Chính trị tỉnh, thành,
- Các đại học, trường đại học, cao đẳng,
- Lưu VT, Vụ QLĐT.

**K/T GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hoàng Phúc Lâm

Phụ lục I
DANH SÁCH MỘT SỐ CHỨNG CHỈ TIẾNG NƯỚC NGOÀI
MINH CHỨNG CHO TRÌNH ĐỘ NGOẠI NGỮ CỦA NGƯỜI DỰ TUYỂN

Stt	Ngôn ngữ	Bằng/Chứng chỉ/Chứng nhận	Trình độ/Thang điểm
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	Từ 46 trở lên
		IELTS	Từ 5.5 trở lên
		Cambridge Assessment English	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill Thang điểm: từ 160 trở lên
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF từ 400 trở lên DELF B2 trở lên Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe -Institut	Goethe- Zertifikat B2 trở lên
		The German TestDaF language certificate	TestDaF level 4 (TDN 4) trở lên
4	Tiếng Trung Quốc	Chinese Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK level 4 trở lên
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N3 trở lên
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному (TORFL - Test of Russian as a Foreign Language)	ТРКИ-2 trở lên
7	Các ngôn ngữ tiếng nước ngoài khác	Chứng chỉ đánh giá theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam	Từ bậc 4 trở lên